

Số: 209/BC-UBND

Nga Sơn, ngày 31 tháng 8 năm 2015

**BÁO CÁO
VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ XUẤT
KHẨU LAO ĐỘNG ĐI LÀM VIỆC Ở NƯỚC NGOÀI THEO HỢP ĐỒNG
TỪ NĂM 2010 ĐẾN NAY**

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ.

- Nghị quyết số 129/2009/NQ-HĐND, ngày 15/7/2009 của HĐND tỉnh Thanh Hoá.

- Quyết định số 2642/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2009 của UBND tỉnh Thanh Hoá.

- Đề án đẩy mạnh xuất khẩu lao động giai đoạn 2011-2015, ban hành theo Quyết định số 1323/2011/QĐ-UBND ngày 27/7/2011 của UBND huyện Nga Sơn.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN.

1. Về công tác xuất khẩu lao động.

* Số lượng lao động đã xuất khẩu qua các năm:

Năm	Tổng	Nước đến làm việc											
		Hàn Quốc	Nhật Bản	Đài Loan	Ma laysia	Thái Lan	Nga	Trung Quốc	Arap	Ma Cao	Ang gola	Lào	Khác
2010	315	65	03	88	96	05	17	0	0	05	02	0	34
2011	254	58	01	68	95	10	11	0	10	0	0	0	01
2012	151	77	01	16	14	0	39	0	04	0	0	0	0
2013	198	09	04	69	57	03	07	04	19	8	03	15	0
2014	321	28	25	131	64	06	12	12	03	30	0	10	0
6T 2015	249	23	52	54	30	03	10	34	04	20	0	02	17
Cộng	1488	260	86	426	356	27	96	50	40	63	5	27	52

* Các doanh nghiệp tư vấn:

- Tổng Cty XD công trình giao thông 8.
- Cty CP Simco Sông Đà
- Sở Lao động-Thương binh và Xã hội Thanh Hóa.
- Cty CP nhân lực quốc tế và TM sông Hồng.
- Cty CP Việt Hà.
- Cty CPDV&TM hàng không.
- Cty TNHHMTV TMDV và nhập khẩu Hải Phòng.
- Cty CP Traenco.
- Công ty cổ phần Xuất khẩu lao động và Thương mại Bảo Việt.
- Công ty Vinamex

- Cty Vĩnh Cát
- Cty CP nguồn nhân lực VN Thái Bình Dương
- Cty ĐT&PT Nhân lực Vạn Xuân
- Cty CP ĐT&HTQT Thăng Long
- Cty CP Hoàng Long
- Cty CP XKLD&DVTM Biển Đông
- Cty TRA ENCO
- Cty XD-DV&HT lao động.
- Thép Việt Nam
- Cty CP XNK Đường sắt

2. Về triển khai thực hiện chính sách khuyến khích, hỗ trợ.

* Kinh phí hỗ trợ:

Năm	Số LĐ được hỗ trợ	Số tiền hỗ trợ theo QĐ 2642/2009/QĐ-UBND ngày 10/8/2009 của UBND tỉnh	Ngân sách huyện hỗ trợ
2010	67	67.000.000	0
2011	104	104.000.000	0
2012	55	55.000.000	2.000.000
2013	90	90.000.000	22.000.000
2014	78	78.000.000	20.000.000
6 tháng 2015	25	25.000.000	3.000.000
Cộng	419	419.000.000	47.000.000

- Hỗ trợ lãi suất ngân hàng:

Năm	LĐ thuộc hộ nghèo		LĐ thuộc hộ gia đình chính sách	
	Số LĐ được vay vốn	Tổng số tiền (Triệu đồng)	Số LĐ được vay vốn	Tổng số tiền (Triệu đồng)
2010	86	3.200	128	4.100
2011	92	2.900	112	3.600
2012	71	2.200	95	2700
2013	64	1.600	73	2100
2014	43	1.200	57	1.700
6 tháng đầu năm 2015	34	1.500	48	2.600
Cộng	390	12.600	513	16.800

Từ năm 2010 đến hết 6 tháng năm 2015, Ngân hàng Chính sách xã hội đã hỗ trợ cho 903 lao động thuộc hộ nghèo và chính sách vay 29,4 tỷ đồng.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN.

1. Tồn tại, hạn chế.

- Nhiều lao động xuất khẩu không được nhận chế độ khuyến khích (Hỗ trợ 01 lần 1.000.000 đồng/01 lao động).

- Một số công ty tư vấn hoạt động không hiệu quả, tuyển số lượng lao động xuất khẩu quá ít; đưa lao động đi làm không đúng hợp đồng ban đầu.

- UBND huyện có rất ít thông tin về người lao động sau khi xuất cảnh, khó đánh giá về thị trường lao động, tình hình lao động của lao động đã xuất cảnh.

2. Nguyên nhân.

- Trong quá trình thu hồ sơ để thực hiện hỗ trợ, nhiều gia đình không có phiếu thu, nhiều lao động đi làm việc ở nước ngoài đi theo con đường người thân đã đi nên việc cung cấp hồ sơ để nhận kinh phí hỗ trợ còn thiếu một số giấy tờ hoặc không có hồ sơ để đề nghị thanh toán.

- Một số công ty, doanh nghiệp xuất khẩu lao động vào ký hợp đồng lao động với huyện không có cán bộ trực tiếp về các xã tư vấn.

- Thị trường lao động có nhiều biến động gây tâm lý không ổn định cho người lao động.

- Nhiều công ty tư vấn xuất khẩu lao động không báo cáo thường xuyên tình hình tuyển lao động và những vấn đề liên quan đến lao động đang làm việc ở nước ngoài mà công ty đã làm thủ tục xuất cảnh.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI.

Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của nhân dân về sự cần thiết của việc xuất khẩu lao động; cung cấp thông tin thường xuyên về thị trường lao động trên thế giới để người lao động lựa chọn nơi làm việc, ngành nghề phù hợp.

Hướng dẫn người lao động hoàn thiện hồ sơ hưởng chính sách khuyến khích, hỗ trợ xuất khẩu lao động theo quy định; chi trả kịp thời, đúng chế độ khuyến khích đối với những lao động đã xuất cảnh.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT.

1. Với Trung ương.

- Tăng mức hỗ trợ theo chương trình mục tiêu quốc gia, tạo điều kiện cho nhiều người, nhất là lao động nghèo có điều kiện đi xuất khẩu lao động.

- Tăng cường thông tin trên các phương tiện truyền thông về thị trường lao động để nhân dân biết và yên tâm đi lao động.

- Đại sứ quán các nước có người Việt Nam lao động cần quan tâm hơn nữa đến tình hình lao động của người Việt Nam, đảm bảo quyền lợi, chế độ lao động đúng pháp luật.

2. Với tỉnh.

- Trong quá trình giới thiệu các doanh nghiệp tư vấn tuyển dụng XKLD về địa phương, Sở Lao động nên lựa chọn một số doanh nghiệp có uy tín, tránh tình trạng quá nhiều doanh nghiệp về 1 địa phương.

- Hiện nay số lao động của huyện đi xuất khẩu tại Hàn Quốc hầu hết được đi qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, nên huyện đề nghị sau khi lao

động được xuất cảnh, Sở thông báo danh sách lao động của huyện đã được xuất cảnh để huyện tiện theo dõi quản lý./.

Nơi nhận:

- Ban VHXX, HĐND tỉnh (BC);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Đình Hiếu